CTCP Beton 6 (UPCOM: BT6)

FireAnt

Ngày 30/06/2025	3,400 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	0%	0%	0%

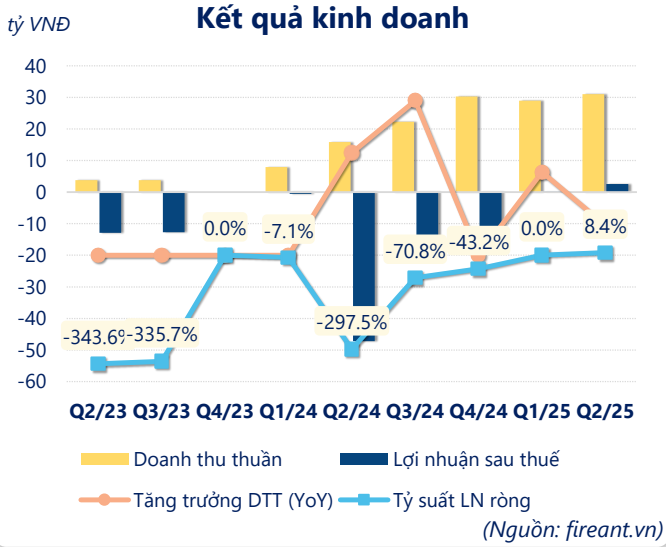
Q2/25

ROE 2.7% #VALUE!

	Q2/25	QoQ	YoY
DT thuần	31.0 tỷ VNĐ	▲ 2.10 ▲ 7.3%	▲ 15.1 ▲ 95.0%
LN gộp	6.01 tỷ VNĐ	▲ 0.18 ▲ 3.1%	▲ 4.70 ▲ 359%
LN thuần	1.43 tỷ VNĐ	▲ 1.36 ▲ 1937%	▲ 40.8 ▲ 104%
LN sau thuế	2.60 tỷ VNĐ	▲ 2.60 ▲	▲ 49.8 ▲ 105%

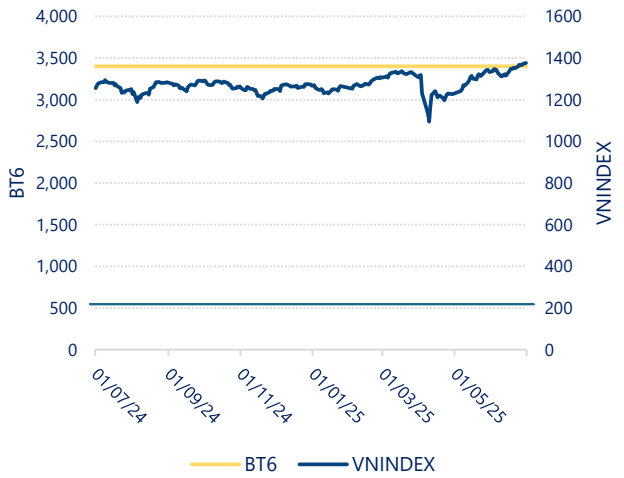
	6T 2025	YoY
DT thuần	59.9 tỷ VNĐ	▲ 36.1 ▲ 151%
LN gộp	11.8 tỷ VNĐ	▲ 8.91 ▲ 310%
LN thuần	1.50 tỷ VNĐ	▲ 41.4 ▲ 104%
LN sau thuế	2.60 tỷ VNĐ	▲ 50.4 ▲ 105%

Kết quả kinh doanh



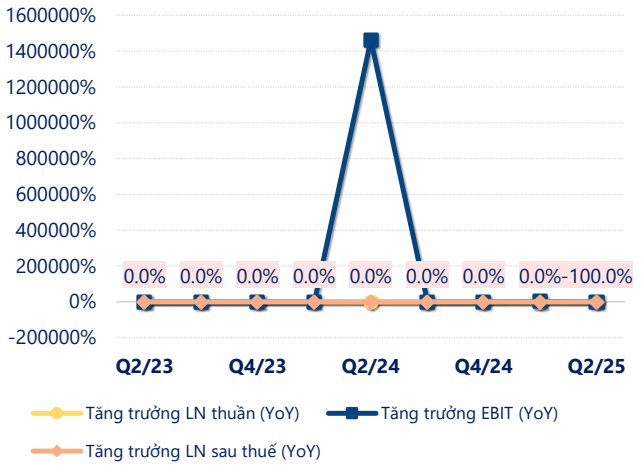
(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá



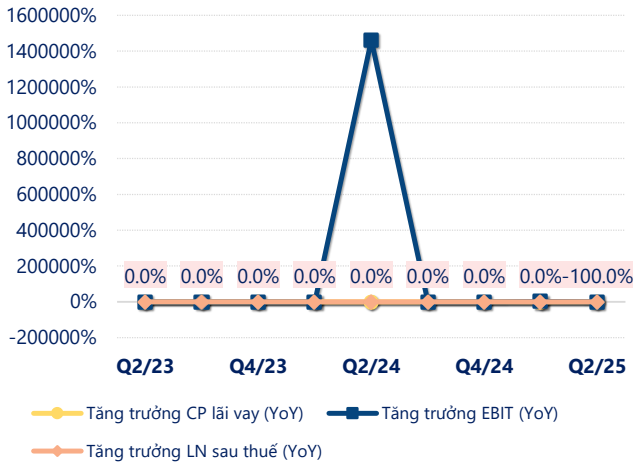
CTCP Beton 6 (UPCOM: BT6)

Tăng trưởng lợi nhuận



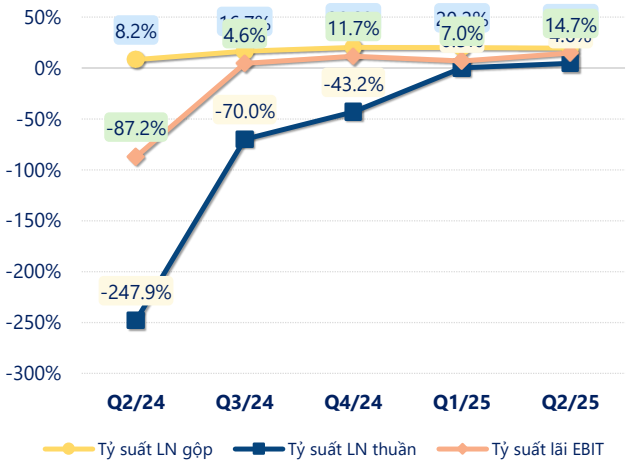
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



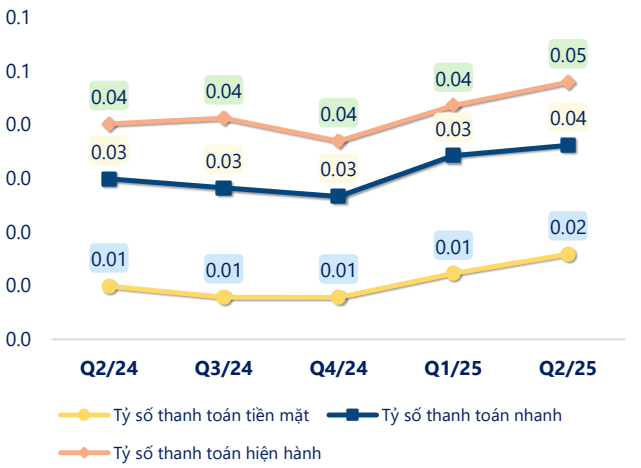
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



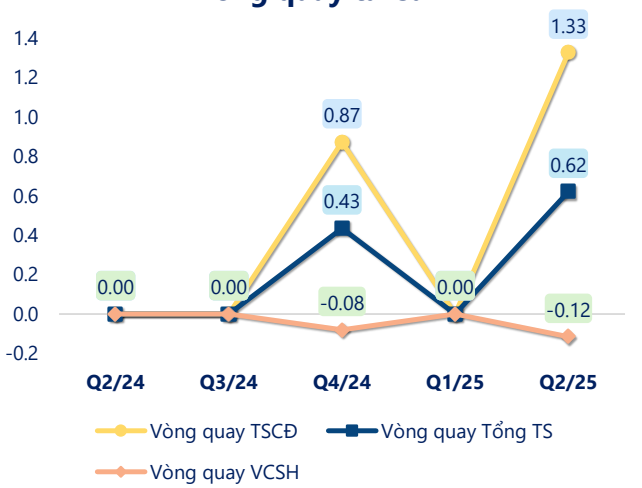
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



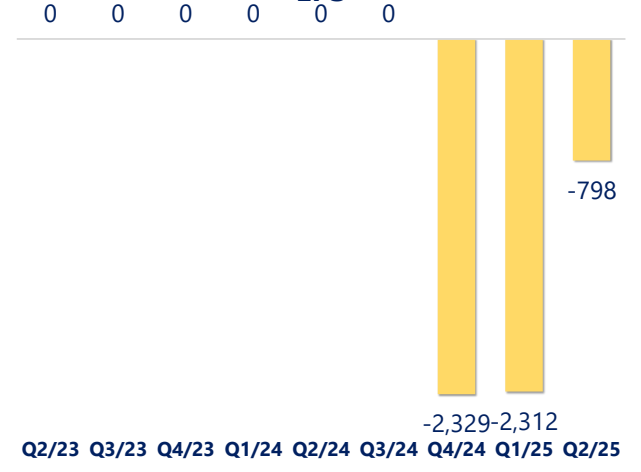
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

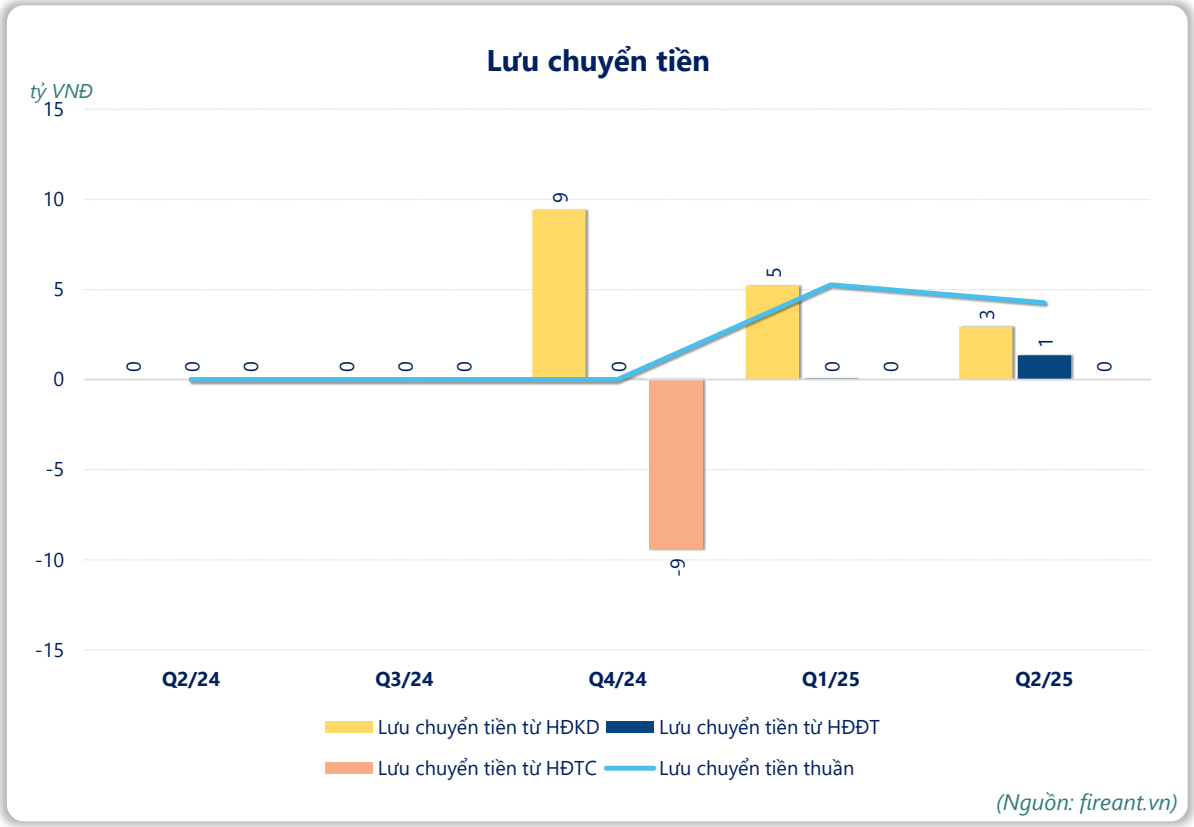


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Beton 6 (UPCOM: BT6)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**31.0**	**15.9**	**95.0%**	**59.9**	**23.8**	**151%**
Giá vốn hàng bán	25.0	14.6	71.2%	48.1	21.0	130%
Lợi nhuận gộp	6.01	1.31	359%	11.8	2.89	310%
Doanh thu HĐTC	0.05	0.08	-35.9%	0.10	0.10	-0.9%
Chi phí TC	1.95	32.9	-94.1%	3.97	32.9	-87.9%
Chi phí lãi vay	1.95	32.9	-94.1%	3.97	32.9	-87.9%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	**2.69**	**7.83**	**-65.7%**	**6.48**	**10.00**	**-35.2%**
LN thuần từ HĐKD	1.43	-39.4	104%	1.50	-39.9	104%
Lợi nhuận khác	**1.17**	**-7.39**	**116%**	**1.10**	**-7.39**	**115%**
LN trước thuế	2.60	-46.7	106%	2.60	-47.3	105%
Lợi nhuận sau thuế	**2.60**	**-47.2**	**105%**	**2.60**	**-47.8**	**105%**
LNST của CĐ cty mẹ	**2.60**	**-47.2**	**105%**	**2.60**	**-47.8**	**105%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)